

Bản án số: **255/2020/HSPT**

Ngày: 21 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Minh Tuấn**

*Các thẩm phán:* Ông **Nguyễn Tấn Long**

Ông **Mai Xuân Thành**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông **Quách Đức Dũng**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 176/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo **Hồ Văn Đại M** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 20-3-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1501/2020/QĐXXPT-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Hồ Văn Đại M** (tên gọi khác: **B**), sinh ngày 08 tháng 8 năm 1981, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Văn T và bà Trần Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 12/6/2018; Tạm giam ngày 21/6/2018; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Đại M: Ông Huỳnh Văn T, Luật sư, Công ty Luật TNHH một thành viên A, Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ: tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo, người làm chứng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09 tháng 6 năm 2018, sau khi thống nhất với Hồ Tuấn K về việc mua bán ma túy, Nguyễn Anh T đi mua 01 bạch ma túy với giá 30.000.000đ của một người chưa rõ lai lịch tại thành phố Hồ Chí Minh đem về chia thành hai bạch để bán cho K.

Tối ngày 10 tháng 6 năm 2018, T rủ Hồ Văn Đại M đi thành phố C, Khánh Hòa để bán ma túy cho K, M đồng ý và thuê một xe ô tô để chở T cùng ma túy đi bán. Khoảng 05 giờ 00 ngày 11/6/2018, T và M đến thành phố C gặp K tại phòng 211 Khách sạn S, C, Khánh Hòa. Tại đây T lấy ra hai bạch ma túy, K mua 01 bạch và đưa trước số tiền 30.000.000đ, thiếu nợ 10.000.000đ và hẹn trả vào ngày hôm sau.

Vào lúc 11 giờ 10 phút ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại quán cơm N ở thành phố C, trong lúc Nguyễn Anh T, Hồ Văn Đại M, Hồ Tuấn K chuẩn bị trao đổi về việc mua bán ma túy thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C phát hiện, thu giữ trong ví màu nâu của Nguyễn Anh T 0,4459g chất tinh thể rắn (qua giám định được xác định là Methamphetamine); Thu trong người của Hồ Tuấn K 01 hộp kim loại hình tròn, màu xanh, bên trong có hai bạch nylon 4,2417g chất tinh thể rắn (qua giám định đã xác định là Methamphetamine); Thu trên xe mô tô hiệu Honda màu trắng biển kiểm soát 79K6-6666 của Hồ Tuấn K 01 bạch nylon màu đen bên trong có 01 ví nhựa chứa 01 bạch nylon hàn kín có 17,7719g tinh thể màu trắng (được kết luận giám định xác định là Methamphetamine); Thu trên xe ô tô hiệu Vios biển kiểm soát 51G-40637 do Hồ Văn Đại M điều khiển đậu bên ngoài quán cơm 18,6296g chất bột màu trắng (được kết luận giám định là Methamphetamine) và 0,1995g chất bột màu trắng (được kết luận giám định là Ketamine).

Trước đó, Nguyễn Anh T đã hai lần bán ma túy cho Hồ Tuấn K, mỗi lần bán 01 bạch với giá 40.000.000đ vào các ngày 27/5/2018, 06/6/2018 tại thành phố Hồ Chí Minh và một lần T cùng M bán 01 bạch ma túy giá 40.000.000đ cho K tại thành phố C vào ngày 01/6/2018.

Tại phiên tòa, Nguyễn Anh T khai nhận đã hai lần bán ma túy cho Hồ Tuấn K tại thành phố Hồ Chí Minh và hai lần cùng Hồ Văn Đại M ra C bán ma túy cho K như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Nguyễn Anh T còn khai nhận lời khai tại cơ quan điều tra về việc trước khi ra C bán ma túy cho K thì T đều nói rõ cho M biết là đúng sự thật, bị cáo không bị ép cung, mớm cung, bức cung.

Tại phiên tòa Hồ Văn Đại M khai đã hai lần lái xe chở Nguyễn Anh T ra bán ma túy cho Hồ Tuấn K như nội dung bản cáo trạng. Các lần đi cùng T ra C bị cáo biết T có mang theo ma túy vì T cho bị cáo sử dụng ma túy. Khi ra C bị cáo có sử dụng cùng T và K. Tuy nhiên, chỉ đến khi bị bắt, bị cáo mới biết việc T bán ma túy cho K. Bị cáo cho là Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là không đúng người, không đúng tội.

Tại cơ quan điều tra, Hồ Văn Đại M khai lần đầu T chỉ rủ bị cáo đi chơi nên trước khi đi bị cáo không biết T đi để bán ma túy cho K, khi thấy T giao ma túy cho K thì bị cáo mới biết T bán ma túy cho K. Các lần sau thì T có nói cho bị cáo biết việc đi bán ma túy cho K trước khi ra C.

Tại phiên tòa, Hồ Tuấn K khai đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Anh T như nội dung Cáo trạng nhưng mục đích mua ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai mua ma túy từ T để sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện ma túy. Các lần T giao ma túy cho bị cáo tại C đều có M chứng kiến.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 20/3/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:**

Căn cứ Điểm h Khoản 3 Điều 251, Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Hồ Văn Đại M 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (12/6/2018).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/3/2020 bị cáo Hồ Văn Đại M kháng cáo về tội danh của bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo đề nghị xem xét tội danh và trình bày: Bị cáo chỉ đi theo không mua bán, án sơ thẩm xử bị cáo tội mua bán ma túy là không đúng.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm như sau: Quá trình điều tra bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo T và K, việc thay đổi lời khai tại phiên tòa sơ thẩm không chấp nhận. Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo tội mua bán là đúng, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo M giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo M có quan điểm bào chữa như sau: Việc xét xử của Tòa án sơ thẩm là đúng pháp luật, thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên và không có ý kiến bào chữa gì thêm.

Bị cáo cho rằng bị cáo chỉ đi theo bị cáo T và không tham gia mua bán và không được chia lợi lộc gì, do đó kết tội bị cáo mua bán ma túy là không đúng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đại M (tên gọi khác: B), thấy: Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Anh T và bị cáo Hồ Tuấn K là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo Hồ Văn Đại M tại cơ quan điều tra xác định: Hồ Văn Đại M đã hai lần lái xe chở Nguyễn Anh T mang ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh ra C bán ma túy cho Hồ Tuấn K, các lần đi cùng T ra C bị cáo M biết rõ Nguyễn Anh T có mang theo ma túy vì T cho bị cáo sử dụng ma túy, khi ra C bị cáo có sử dụng cùng T và K; lượng ma túy T mua để bán cho K và sử dụng là 41,089g ma túy Methamphetamine và 0,1995g ma túy Ketamine. Tòa án sơ thẩm đã kết tội bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251, điểm g Điều 52 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Hồ Văn Đại M kháng cáo cho rằng không phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không có chứng cứ nào mới khác; do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đại M và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 20/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội: Bị cáo Hồ Văn Đại M (tên gọi khác: B) phải chịu 200.000, đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

**1.** Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đại M (tên gọi khác: B) và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 20/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Đại M (tên gọi khác: B) **15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 12 tháng 6 năm 2018.

**2.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 20/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**3.** Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Văn Đại M (tên gọi khác: B) phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trương Minh Tuấn**